

Số: 1914 /CV-BVĐKT
V/v cung cấp kết quả trúng thầu,
báo giá, hoá đơn hàng và thông
báo khả năng cung ứng hàng hoá

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 6 năm 2023


Kính gửi: Các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh
vị thuốc cổ truyền

Thực hiện công văn số 639/SYT-NVD ngày 27/02/2023; công văn số 776/SYT-NVD ngày 09/03/2023 về việc hướng dẫn sử dụng kết quả lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu bổ sung của gói thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương năm 2023-2024, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá đang chuẩn bị triển khai xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua vị thuốc cổ truyền tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2023.

Để có cơ sở cho việc xây dựng giá kế hoạch, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá kính đề nghị quý Công ty cung cấp kết quả trúng thầu, báo giá, hoá đơn bán hàng và thông báo về khả năng cung ứng mặt hàng trong danh mục kèm theo.

(Lưu ý: báo giá bằng văn bản, hoá đơn bán hàng có dấu đỏ của Công ty; kết quả trúng thầu (nếu có) phải được photo công chứng hoặc sao y công ty và còn hiệu lực)

Các Công ty gửi những tài liệu trên về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá (khoa Dược) - địa chỉ số 181 Hải Thượng Lãn Ông, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá trong vòng 10 ngày kể từ ngày đăng tải công văn.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Sỹ

PHỤ LỤC DANH MỤC VỊ THUỐC CỔ TRUYỀN
(Kèm theo công văn số 1914/ CV.Đ/ĐKT ngày 15/6/2023)



STT	Tên vị thuốc	Nhóm TCK T	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Thuốc phiến (sơ lược chế biến)	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Trần bì	1	Vỏ quả chín	<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>	Thuốc phiến (sơ lược mảnh nhỏ màu nâu sẫm, sao qua)	Sao vàng	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	4,00
2	Dương quy (đi thực)	1	Rễ	<i>Radix Angelicae acutilobae</i>	Thuốc phiến khô (rửa sạch, cắt ngắn, phơi khô) / chích rượu	Chích rượu	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	7,00
3	Ba kích	1	Rễ	<i>Radix Morindae officinalis</i>	Thuốc phiến khô (bỏ lõi, cắt đoạn ngắn) / chích rượu	Chích rượu	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	8,00
4	Độc hoạt	2	Rễ	<i>Herba Elsholtziae ciliatae</i>	Thuốc phiến khô (thái phiến mỏng) / thái phiến	Thái phiến	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5,00
5	Thào quyết minh	2	Hạt	<i>Semen Cassiae torae</i>	Thuốc phiến (hạt chắc, vát hai đầu, sao đến khi mặt ngoài có đen, bên trong có màu nâu đen)	Sao cháy	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5,00
6	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	2	Thẻ quả nấm	<i>Poria</i>	Thuốc phiến khô (thái miếng nhỏ hình khối)	Thái phiến	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	6,00
7	Thương truật	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis</i>	Thuốc phiến khô (lát mỏng, sạch, khô)	Sao vàng	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5,00
8	Bạch thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 0.5- 1 mm)	Vi sao	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	6,00
9	Thục địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>	Thuốc phiến (phiến dẻo nhuần dày khoảng 5mm)	Chích rượu, gừng, sa nhân	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	6,00
10	Câu kỷ tử	2	Quả	<i>Fructus Lycii</i>	Quả chín phơi hay sấy khô	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	7,00
11	Cốt toái bổ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Drynariae</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm)	Chích rượu	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	6,00
12	Đỗ trọng	2	Vỏ thân	<i>Cortex Eucommiae</i>	Đỗ trọng Dược liệu là những miếng vỏ phẳng hoặc hai bên mép hơi cong vào, to nhỏ không đều, dày 0,2 - 0,5 cm, màu xám tro. Mặt ngoài sần sùi, có nhiều nếp nhăn dọc và vết tích của cánh con.	Chích muối	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	7,00
13	Bạch truật	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm)	Chích rượu	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	6,00
14	Cam thảo	2	Rễ và thân rễ	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 2- 2.5 mm)	Chích mật	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	4,00
15	Dương sâm	2	Rễ	<i>Radix Codonopsis</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm hoặc đoạn ngắn)	Chích gừng	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	7,00
16	Hoàng kỳ (Bach kỳ)	2	Rễ	<i>Radix Astragali membranacei</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1.5- 2mm. hoặc đoạn ngắn, tẩm mật sao vàng)	Chích mật	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	7,00